

Hải Phòng, ngày 08 tháng 7 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác 06 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố

Căn cứ Quyết định số 2808/2025/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Chương trình làm việc 06 tháng cuối năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Theo đề xuất của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

1. Tháng 7

1.1. Báo cáo Đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (Sở Tài chính báo cáo).

1.2. Báo cáo Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026 (Sở Tài chính báo cáo).

1.3. Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Kế hoạch sử dụng đất 5 năm thành phố giai đoạn 2021-2025 (Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo).

1.4. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (Sở Tài chính báo cáo).

1.5. Chỉ đạo công tác phối hợp tổ chức Hội nghị Kỳ họp 3 năm 2025 của Hội đồng tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC) (Sở Tài chính báo cáo).

1.6. Xây dựng Kế hoạch triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng (Sở Tài chính chủ trì báo cáo).

1.7. Báo cáo Kế hoạch tổ chức các hoạt động chúc mừng kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025) (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì báo cáo).

1.8. Chỉ đạo tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống CAND Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2025) (*Công an Thành phố báo cáo*).

1.9. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương thành phố Hải Phòng; sửa đổi, bổ sung quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và vốn đầu tư công ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.10. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hải Phòng sau hợp nhất (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.11. Dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thành phố Hải Phòng, báo cáo Bộ Tài chính (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.12. Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.13. Báo cáo về việc quyết định áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của thành phố Hải Phòng (cũ) và văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Hải Dương hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới sau hợp nhất (*Sở Tư pháp báo cáo*).

1.14. Chỉ đạo rà soát, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết của Thành ủy, Đề án, Kế hoạch, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về: (1) Xây dựng Hải phòng trở thành thành phố không ma túy; (2) Về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an thành phố Hải Phòng thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; (3) Đầu tư xây dựng trụ sở, nơi làm việc của Công an xã, phường, thị trấn thuộc Công an thành phố (*Công an Thành phố báo cáo*).

1.15. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố cho ý kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thành phố Hải Phòng (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.16. Tham mưu tổ chức các hoạt động đối với người có công trên địa bàn thành phố nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025); Ngày Quốc khánh 02/9 của năm 2025 (*Sở Nội vụ báo cáo*).

1.17. Báo cáo Kế hoạch, kịch bản tổ chức Lễ hội mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2025 (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo*).

1.18. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị sử dụng ngân sách địa phương (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.19. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.20. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; cho thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.21. Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025-2026 (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.21. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.22. Báo cáo tình hình triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Sở Y tế báo cáo*).

1.24. Tham mưu điều chỉnh, bổ sung và ban hành Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng để triển khai các Thông báo, Kế hoạch hành động của Ban Chỉ đạo Trung ương, các Nghị quyết của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

1.25. Rà soát, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành điều chỉnh kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

1.26. Báo cáo tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, phần đấu khởi công dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng vào ngày 19/12/2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (*Sở Xây dựng báo cáo*).

1.27. Báo cáo của các Sở, ngành về việc điều chỉnh các Quy hoạch, Kế hoạch, Chương trình, Nhiệm vụ...sau hợp nhất (*Các Sở, ngành có nội dung báo cáo*).

1.28. Báo cáo về việc chuẩn bị Nhiệm vụ lập quy hoạch và các bước công việc để tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch phố Hải Phòng (sau hợp nhất), trình thẩm định, phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định, hướng dẫn của Trung ương để thay thế Quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng phê duyệt (*Sở Tài chính báo cáo*).

1.29. Báo cáo đề xuất việc lựa chọn tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, uy tín (cả trong và ngoài nước) tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng

(sau hợp nhất) và triển khai các thủ tục trình thẩm định, phê duyệt theo quy định để thay thế Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 trong thời gian sớm nhất (*Sở Xây dựng báo cáo*).

1.30. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về phương án đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính đô thị kết nối từ nút giao giữa Vành đai 1 Hải Dương với đường dẫn cầu Bùi Thị Xuân đến nút giao giữa Quốc lộ 10 với đường Nguyễn Trường Tộ (*Sở Xây dựng báo cáo*).

1.31. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng văn bản quy phạm pháp luật Quy định chi tiết về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được xem xét hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Sở Xây dựng báo cáo*).

2. Tháng 8

2.1. Điều chỉnh danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất năm 2025 (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

2.2. Xây dựng Kế hoạch công tác tuyển quân năm 2026 (*Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố báo cáo*).

2.3. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức; tiếp nhận vào làm công chức; thi, xét nâng ngạch công chức; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (*Sở Nội vụ báo cáo*).

2.4. Ban hành Quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật (*Sở Tư pháp báo cáo*).

2.5. Xây dựng Đề án chuyển đổi xanh thành phố giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và dự thảo Nghị quyết trình Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

2.6. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 cho các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

2.7. Kế hoạch thực hiện Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố sau khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch hành động) (*Sở Tài chính báo cáo*).

2.8. Ban hành Quyết định xử lý đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành trước ngày 01/7/2025 (*Sở Tư pháp báo cáo*).

2.9. Báo cáo Kế hoạch tổ chức Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*).

2.10. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về phương án đầu tư xây dựng phương án kết nối giao thông từ sân bay Gia Bình (tỉnh Bắc Ninh) đến cảng Lạch Huyện (thành phố Hải Phòng) (*Sở Xây dựng báo cáo*).

2.11. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền: (1) Quy định phân cấp thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (2) Quy định phân cấp thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (3) Quy định phân cấp thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; (4) Quy định phân cấp thực hiện một số nội dung trong lĩnh vực giao thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Sở Xây dựng báo cáo*).

3. Tháng 9

3.1. Báo cáo tình hình thực hiện: (1) Nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025; (2) Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) quý III năm 2025; (3) Kế hoạch kịch bản tiến độ thực hiện dự án và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công quý III năm 2025 (*Sở Tài chính báo cáo*).

3.2. Báo cáo kết quả thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện dự toán ngân sách những tháng cuối năm 2025 (*Sở Tài chính báo cáo*).

3.3. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố (*Sở Tài chính báo cáo*).

3.4. Báo cáo về việc Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 3.0 (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

3.5. Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới) (*Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo*).

3.6. Tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước thành phố lần thứ X (2025-2030) (*Sở Nội vụ báo cáo*).

3.7. Báo cáo Tờ trình đề nghị ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận, giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng tại địa phương (*Sở Công Thương báo cáo*).

3.8. Báo cáo Công tác quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn thành phố (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

3.9. Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, định mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới) (*Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo*).

3.10. Báo cáo việc tổ chức lập, trình thẩm định Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng (*Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng báo cáo*).

3.11. Báo cáo ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn thành phố (*Sở Tư pháp báo cáo*).

4. Tháng 10

4.1. Báo cáo Kế hoạch phát triển nhà ở, giai đoạn 2026-2030 (*Sở Xây dựng báo cáo*).

4.3. Báo cáo xây dựng định mức, đơn giá công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

4.4. Báo cáo dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về việc đặt, đổi tên đường phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo*).

4.5. Báo cáo Tờ trình đề nghị ban hành Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án khuyến công năm 2025 (*Sở Công Thương báo cáo*).

5. Tháng 11

5.1. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025; phương án xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026; kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2026-2028 (*Sở Tài chính báo cáo*).

5.2. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030 (*Sở Tài chính báo cáo*).

5.3. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương áp dụng từ năm 2026 (*Sở Tài chính báo cáo*).

5.4. Báo cáo Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về chấp thuận thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình trong năm 2026 (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

5.5. Báo cáo bảng giá đất trên địa bàn thành phố năm 2026 (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

5.6. Báo cáo Kế hoạch biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan khối chính quyền (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã), số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố năm 2026 (*Sở Nội vụ báo cáo*).

5.7. Báo cáo Kế hoạch giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn năm 2026 (*Sở Nội vụ báo cáo*).

5.8. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng (*Sở Nội vụ báo cáo*).

5.9. Kế hoạch, kịch bản tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2026 (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo*).

5.10. Báo cáo phương án khôi phục vườn thuốc cổ Dược Sơn (Dược lĩnh cổ viên) tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc (*Sở Y tế báo cáo*).

5.11. Báo cáo Tờ trình đề nghị ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố (*Sở Công Thương báo cáo*).

5.12. Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết về Cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030 (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

5.13. Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 (*Sở Tài chính báo cáo*).

5.14. Báo cáo Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định về sửa đổi, bổ sung một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố (*Sở Tài chính báo cáo*).

5.15. Ban hành Quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng (*Sở Tư pháp báo cáo*).

6. Tháng 12

6.1. Báo cáo Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2026 (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

6.2. Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

6.3. Kế hoạch triển khai Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030 (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

6.4. Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển (đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045) (*Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo*).

6.5. Báo cáo Đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (*Sở Tài chính báo cáo*).

6.6. Báo cáo Hội đồng nhân dân thông qua Nghị quyết ban hành Bảng giá đất trên địa bàn thành phố năm 2026 (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

6.7. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 (*Sở Tài chính báo cáo*).

6.8. Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2025 và Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2026 (*Sở Tài chính báo cáo*).

6.9. Báo cáo tổng kết kịch bản tiến độ thực hiện dự án và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch kịch bản tiến độ thực hiện dự án và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 (*Sở Tài chính báo cáo*).

6.10. Báo cáo Kế hoạch lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư nông thôn năm 2026 trên địa bàn (*Sở Xây dựng báo cáo*).

6.11. Ban hành Bộ tiêu chí Du lịch xanh của thành phố Hải Phòng (*Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch báo cáo*).

6.12. Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức điều tra tài nguyên du lịch trên địa bàn thành phố (*Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch báo cáo*).

6.13. Xây dựng Đề án Di sản số quần đảo Cát Bà (*Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch báo cáo*).

6.14. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động Thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

6.15. Tổng kết nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2025 (*Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố báo cáo*).

6.16. Xây dựng triển khai Đề án “Xây dựng lực lượng quân sự thành phố cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” giai đoạn 2025-2030; xây dựng đặc khu Bạch Long Vĩ vững mạnh về quốc phòng đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ (*Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố báo cáo*).

6.17. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các hoạt động: (1) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; lập hồ sơ địa chính, đăng ký biến động đất đai, biến động tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (2) Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. (3) Lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai (*Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo*).

6.18. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố (*Sở Tài chính báo cáo*).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

2. Tài liệu họp do các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố 05 ngày trước khi triệu tập họp.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

- Đôn đốc công tác chuẩn bị, bố trí các nội dung báo cáo tại các phiên họp Ủy ban nhân dân thành phố theo Chương trình làm việc.

- Thẩm tra tài liệu do các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị, nếu đảm bảo trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ theo Quy chế làm việc thì bố trí lịch để trình tại các phiên họp.

- Đối với những nội dung phát sinh ngoài kế hoạch mà cần phải tổ chức họp thì phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định trước khi tổ chức họp.

4. Đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ngành đăng ký trình Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện theo các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tiễn và những vấn đề mới phát sinh, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ điều chỉnh Chương trình cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND thành phố;
- Các đ/c CV VP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu